

Số: /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý các khu du lịch, điểm du lịch
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL và Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 283/TTr-SVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định quản lý các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2026.
- Các Quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định quản lý các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

b) Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

c) Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VB và TC THPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

Phuongvk.4.10.VH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Lượng

QUY ĐỊNH

Quản lý các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND

ngày /8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về công tác quản lý các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Hoạt động du lịch tại các khu du lịch quốc gia, tại các di tích lịch sử, văn hóa và danh thắng trên địa bàn tỉnh đã được cấp có thẩm quyền ra quyết định công nhận phải chấp hành theo quy định về quản lý khu du lịch quốc gia, quản lý di tích hiện hành và chấp hành quy định này.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Nội dung và nguyên tắc quản lý

1. Nội dung quản lý khu du lịch, điểm du lịch

a) Quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển.

b) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

c) Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch.

d) Bảo đảm an toàn cho khách du lịch; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong khu du lịch.

đ) Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch.

e) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc quản lý

a) Quản lý trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước; tuân thủ các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương, của địa phương.

b) Bảo đảm sự phát triển du lịch bền vững.

c) Gắn phát triển du lịch với công tác giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cộng đồng, đặc biệt là học sinh, sinh viên trong việc giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử và bảo vệ môi trường du lịch.

Chương II

QUẢN LÝ CÁC KHU DU LỊCH, ĐIỂM DU LỊCH

Điều 3. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch

1. Các dự án đầu tư tại khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh phải được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định pháp luật về quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn.

2. Các hoạt động đầu tư tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh phải được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy hoạch, đề án phát triển du lịch tại các khu du lịch, điểm du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố. Trường hợp cần phải thay đổi, điều chỉnh quy hoạch, đề án phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận bằng văn bản.

Điều 4. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động của hướng dẫn viên du lịch

1. Dịch vụ du lịch bao gồm: Dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch và các loại dịch vụ du lịch khác như dịch vụ ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe... phục vụ khách du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Có giấy phép đăng ký kinh doanh; tuân thủ các quy định của Nhà nước đối với từng loại hình kinh doanh.

b) Hàng hóa kinh doanh phải đảm bảo chất lượng.

c) Niêm yết công khai giá hàng hóa, dịch vụ.

d) Có thái độ văn minh lịch sự; giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh trật tự.

đ) Không được sử dụng tư cách pháp nhân của tổ chức khác hoặc cho người khác sử dụng tư cách pháp nhân của mình.

e) Bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe cho khách du lịch.

3. Hướng dẫn viên du lịch gồm: Hướng dẫn viên du lịch quốc tế, hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch tại điểm.

a) Hướng dẫn viên du lịch có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của Luật Du lịch và các văn bản pháp luật liên quan đến hướng dẫn viên du lịch.

b) Hướng dẫn viên du lịch có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại khu du lịch, điểm du lịch, đồng thời hướng dẫn khách du lịch thực hiện các quy định tại

khu du lịch, điểm du lịch.

Điều 5. Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch

1. Về tài nguyên đất tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Luật Đất đai và tuân thủ những quy định sau:

a) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất vào mục đích xây dựng các công trình phát triển du lịch trong các khu du lịch, điểm du lịch phải tuân theo quy hoạch, đề án phát triển du lịch của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng đất trong các khu du lịch, điểm du lịch làm dịch vụ du lịch phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích được giao; tuân thủ các quy định về môi trường, tài nguyên đất.

c) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thuê đất để xây dựng các công trình làm dịch vụ trong các khu du lịch phải thực hiện theo quy định và xây dựng công trình phù hợp với quy hoạch, đề án phát triển du lịch của tỉnh và xã, phường đã được phê duyệt.

d) Các tổ chức, cá nhân khi xây dựng công trình trong khu du lịch, điểm du lịch phải thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định pháp luật về xây dựng; đảm bảo chất lượng công trình, cảnh quan, mỹ quan chung và tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật trong xây dựng theo quy định hiện hành. Nghiêm cấm các hoạt động xây dựng trong khu vực cấm xây dựng; xây dựng công trình lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật; xây dựng công trình ở khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống.

đ) Khi hết thời hạn thuê đất, nếu có nhu cầu thuê tiếp, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

e) Trong thời hạn thuê đất, nếu ngừng hoạt động kinh doanh du lịch hoặc không còn nhu cầu sử dụng, các tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất để xem xét giải quyết.

g) Quỹ đất chưa sử dụng tại các khu du lịch được quản lý theo quy định.

2. Về tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch, điểm du lịch được thực hiện theo các quy định sau:

a) Tài nguyên tự nhiên trong các khu du lịch, điểm du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác và sử dụng có hiệu quả theo quy định để phát triển du lịch. Nghiêm cấm xả các loại chất thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

b) Các tổ chức, cá nhân đều phải có trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh, hệ sinh thái động thực vật, ao hồ, sông, suối...

c) Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước. Sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Quy định về bảo đảm an toàn cho khách trong khu du lịch, điểm du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch phải có biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch; có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu, điểm du lịch có trách nhiệm cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, hướng dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống phải tuân thủ đúng quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Điều 7. Quy định về an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu du lịch, điểm du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch phải chấp hành đầy đủ các quy định về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu du lịch và có trách nhiệm như sau:

a) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về cư trú; tiếp nhận, kiểm tra và sử dụng thông tin hộ chiếu, thị thực hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế của khách nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật..

b) Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chức năng ở địa phương thành lập tổ, đội tự quản về an ninh trật tự và tổ chức tập huấn định kỳ kiến thức pháp luật đối với đội viên, hội viên.

c) Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch phải thành lập và công khai đường dây nóng để tiếp nhận những phản ánh, tố giác vi phạm, góp ý của khách du lịch và người dân.

d) Các phương tiện vận tải khách du lịch trong các khu du lịch, điểm du lịch phải được đăng ký và quản lý theo quy định.

đ) Không được mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, các chất gây nghiện; không kinh doanh, phổ biến văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành; không tuyên truyền hoạt động mê tín dị đoan, truyền đạo trái phép và thực hiện các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch.

e) Không tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, các

chất dễ cháy, chất độc, chất phóng xạ; không che giấu tội phạm đang trốn tránh pháp luật và các hoạt động trái pháp luật khác.

g) Thực hiện các quy định về an toàn giao thông, không được xây dựng nhà cửa, hàng quán có mái che, mái vẩy và các công trình phụ trợ vi phạm hành lang an toàn giao thông.

h) Các phương tiện của khách đến các khu du lịch, điểm du lịch phải để đúng nơi quy định. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch có trách nhiệm đảm bảo an toàn phương tiện, tài sản cho khách du lịch.

k) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm an toàn cho khách tham quan du lịch khi tham gia các dịch vụ.

2. Tuân thủ những quy định của pháp luật về an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội; đảm bảo hoạt động trong các khu, điểm du lịch không làm phương hại đến quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Điều 8. Quy định về bảo vệ môi trường trong khu du lịch, điểm du lịch

1. Môi trường trong khu, điểm du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo và phát triển theo hướng xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, lành mạnh và văn minh.

2. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch phải xây dựng và niêm yết nội quy trong đó có những quy định về bảo vệ môi trường.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch phải tuân thủ những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo khoảng cách an toàn đối với những nơi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm đến môi trường xung quanh.

4. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch phải có các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường bằng hình thức phù hợp.

5. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch phải có đầy đủ hồ sơ thủ tục về môi trường theo đúng quy định trong quá trình hoạt động kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tuân thủ đúng quy định về bảo vệ môi trường và các quy định sau:

a) Có hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn. Nhà vệ sinh công cộng, hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trong khu du lịch, điểm du lịch phải được xây dựng đồng bộ, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định hiện hành về hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn.

b) Tổ chức phương tiện, hệ thống thu gom các loại chất thải, rác thải, nước

thải phải đúng quy định. Không xả rác, chất thải, xác động vật... xuống ao, hồ, sông, suối tại các khu du lịch, điểm du lịch.

c) Bảo vệ nghiêm ngặt, không chặt phá cây xanh lâu năm, cây gỗ quý trong khu du lịch, điểm du lịch; khi cải tạo mặt bằng cần chặt cây cỏ thụ, cây thuộc nhóm gỗ quý hiếm theo quy định phải được cấp có thẩm quyền cho phép.

d) Không thả rông gia súc, gia cầm trong các khu, điểm du lịch.

Điều 9. Quy định về xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch

1. Hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho du khách tiếp cận các khu, điểm du lịch dễ dàng. Hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, biển quảng cáo ngoài trời tại các khu du lịch, điểm du lịch phải tuân thủ quy định của pháp luật về quảng cáo và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về biển báo giao thông đường bộ, đảm bảo mỹ quan đô thị và không ảnh hưởng đến an toàn giao thông.

2. Nhà nước có trách nhiệm đầu tư xây dựng mới và nâng cấp hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn đặt tại các xã, phường và quốc lộ chạy qua địa phận tỉnh; điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch tại các khu du lịch trọng điểm theo phân cấp quản lý.

3. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch có trách nhiệm đầu tư xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch tại các địa điểm đã được cơ quan thẩm quyền giao quản lý, khai thác.

Điều 10. Quy định về bảo tồn văn hóa tại các khu du lịch, điểm du lịch

1. Đơn vị quản lý khu du lịch, điểm du lịch; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong khu du lịch, điểm du lịch phải có trách nhiệm bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình công cộng; giữ gìn phong tục, tập quán truyền thống, nghệ thuật, lễ hội dân gian các dân tộc và phát huy nghề thủ công truyền thống.

2. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ về di sản văn hóa và các hoạt động văn hóa tại các khu du lịch, điểm du lịch phải tuân thủ quy định về quản lý đối với di sản văn hóa. Việc tổ chức khai thác các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ kinh doanh du lịch phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Hoạt động trong các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh không được làm ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa truyền thống, đạo đức và thuần phong mỹ tục của các dân tộc trong tỉnh.

4. Khuyến khích các khu du lịch, điểm du lịch phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm, giáo dục lịch sử, văn hóa, truyền thống cách mạng, giáo dục di sản văn hóa địa phương cho học sinh, sinh viên; góp phần

phát huy giá trị văn hóa truyền thống và thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường hướng dẫn thi hành, tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động du lịch theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch đầu tư xây dựng phát triển các loại hình dịch vụ trong các khu du lịch, điểm du lịch thực hiện chế độ báo cáo thống kê đến cơ quan quản lý chuyên môn và địa phương theo quy định, lưu trữ hồ sơ tài liệu theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng khi thi hành nhiệm vụ.

2. Quyết định này thay cho Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định quản lý các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định quản lý khu du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân đầu tư, hoạt động kinh doanh tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và quy định của pháp luật./.